TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 01/10/2019
V/v ly hôn giữa chị H và anh T.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Võ Hồng Thúy**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Hoàng Vũ
2. Bà Hồ Thị Kim Luyến

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông *Huỳnh Minh Đức* – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Ngày 01 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 290/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2019 về *việc"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 596/2019/QĐST- HNGĐ ngày 16 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

* <u>*Nguyên đơn:*</u> Bà **Nguyễn Thúy H**, sinh năm 1988 (có mặt).

Địa chỉ: Số 42B2/6 Nguyễn Văn Cừ, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở hiện nay: Số 155/1 ấp Đông Hải, xã Đại Hải, huyến Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

* <u>*Bị đơn*</u>: Ông **Nguyễn Đình T**, sinh năm 1973 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 42B2/6 Nguyễn Văn Cừ, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 19/4/2019 và trong quá trình xét xử nguyên đơn bà Nguyễn Thúy H trình bày:

Về hôn nhân: Bà đăng ký kết hôn với ông Nguyễn Đình T tại Ủy ban nhân dân xã Đại Hải, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng vào ngày 09/12/2013, giấy đăng ký số 236, quyển số 02. Quá trình chung sống đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do ông T nắm mọi quyền hành trong nhà, không tôn trọng ý kiến của bà nên vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn. Dù bà đã cố gắng tìm biện pháp hàn gắn để duy trì hôn nhân nhưng không đạt được kết quả. Nay bà xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nếu tiếp tục chung sống sẽ làm ảnh hưởng đến sức khỏe và hạnh phúc của bà nên bà xin được ly hôn với ông Nguyễn Đình T.

Về nuôi con chung: Có 02 con chung là cháu Nguyễn Đình Thiên(nam), sinh ngày 21/01/2015 và cháu Nguyễn Đình Thiên Phú(nam), sinh ngày 06/6/2017. Hiện nay hai cháu đang ở với bà, nếu ly hôn bà có nguyện vọng nuôi hai cháu, không yêu cầu ông T cấp dưỡng .

Về tài sản chung, nợ chung: Bà H xác định không có.

Bị đơn ông Nguyễn Đình T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn không đến tòa, đến ngày 17/9/2019 ông có đơn trình bày là ông vẫn còn tình cảm với vợ là bà Nguyễn Thúy H, nên không muốn ly hôn và xin vắng mặt tại tất cả các phiên hòa giải, cũng như xét xử.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn bà H giữ yêu cầu khởi kiện ban đầu và đồng ý để Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều nhận định:

Về thủ tục: Ông Nguyễn Đình T đã có đơn xin xét xử vắng mặt vào ngày 17/9/2019. Tòa án áp dụng Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt ông T là phù hợp quy định của pháp luật.

Về hôn nhân: Bà H và ông T tự nguyện đi đến hôn nhân có đăng ký kết hôn nên được xem đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do ông T nắm mọi quyền hành trong gia đình, không tôn trọng ý kiến của bà H dẫn đến bất

hòa thường hay cự cãi, do không chịu đựng được ông T, bà H đã ra sống ly thân từ đầu năm 2019 cho đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã triệu tập nhưng ông T nhưng ông T không đến và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt chứng tỏ ông T không tha thiết đoàn tụ, mâu thuẫn giữa bà H và ông T đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu tiếp tục duy trì hôn nhân cũng không mang lại hạnh phúc nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

- *Về nuôi con chung*: Bà H và ông T có 02 con chung là cháu Nguyễn Đình Thiên(nam), sinh ngày 21/01/2015 và cháu Nguyễn Đình Thiên Phú(nam), sinh ngày 06/6/2017. Khi ly hôn, bà H có yêu cầu được nuôi hai cháu, không yêu cầu ông T cấp dưỡng. Tòa án cũng đã có văn bản xác minh về tình trạng nuôi dạy, chăm sóc hai cháu tại địa phương, UBND xã Đại Hải, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng xác định cháu Thiên và cháu Phú được cho đi học và tâm lý ổn định, điều đó cho thấy mặc dù hôn nhân giữa bà H và ông T rạn nứt nhưng việc chăm sóc, nuôi dạy cháu hai cháu vẫn được bà H quan tâm đầy đủ. Hội đồng xét xử thấy rằng không nên làm sáo trộn cuộc sống của các cháu, nên chấp nhận yêu cầu của bà H theo quy định tại Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung, bà H không có yêu cầu ông T cấp dưỡng nên không đặt ra xem xét.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Bà H xác định không có và do xét xử vắng mặt ông T nên không đặt ra xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

Về án phí: Bà H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28; Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326 ngày 26/12/2016 của Hội đồng thẩm phán, Tòa án nhân dân tối cao quy định án phí, lệ phí tòa án.

1. *Về hôn nhân*: Cho ly hôn giữa bà Nguyễn Thúy H và ông Nguyễn Đình T.

2. *Về nuôi con chung*: Có 02 cháu là Nguyễn Đình Thiên(nam), sinh ngày 21/01/2015 và cháu Nguyễn Đình Thiên Phú(nam), sinh ngày 06/6/2017. Giao hai con

chung cho bà Nguyễn Thúy H nuôi dưỡng, ông Nguyễn Đình T không cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung cho ông Nguyễn Đình T không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của cháu Thiên và cháu Phú các bên có quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

3. *Về tài sản chung, nợ chung*: Không đặt ra xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

4. *Về án phí*: Bà Nguyễn Thúy H phải chịu tiền án phí sơ thẩm ly hôn là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000đồng theo biên lai thu số 000494 ngày 27/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, bà H không phải nộp thêm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

VÕ HỒNG THÚY

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND Q. Ninh Kiều;*
- *Chi cục THADS Q. Ninh Kiều;*
- *UBND X. Đại Hải, H. Kế Sách, T. Sóc Trăng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*